

**ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 – ĐỀ SỐ 4****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7****BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I: ĐỌC - HIỂU (4 điểm)**

Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu:

Tôi dụi mắt bỏ ra khoang trước, vốc nước dưới sông lên rửa mặt. Trên vệt rừng đen ở chỗ con sông ngoặt như lưỡi cưa cá mập chom chồm dựng đầu răng nhọn đã ửng lên màu mây hồng phơn phớt. Từ chỗ vệt rừng đen xa tít đó, chim cất cánh tua tủa bay lên, giống hệt đàn kiến từ lòng quả đất chui ra, bò li ti đen ngòm lên da trời. Càng đến gần, khi bóng chim chưa hiện rõ hình đôi cánh, thì quang cảnh đàn chim bay lên giống như đám gió bốc tro tiền, tàn bay liên tri hồ điệp. Những bầy chim đen bay kín trời, vượn cổ dài như tàu bay cổ ngỗng lướt qua trên sông, cuốn theo sau những luồng gió vút cứ làm tai tôi rối lên, hoa cả mắt. Mỗi lúc tôi càng nghe rõ tiếng chim kêu náo động như tiếng xóc những rổ tiền đồng. Và gió đưa đến một mùi tanh lợm giọng, khiến tôi chỉ chực nôn ọe. Chim đậu chen nhau trắng xóa trên những đầu cây mắm, cây chà là, cây vẹt rụng trụi gần hết lá. Công cốc đứng trong tổ vượn cánh như tượng những người vũ nữ bằng đồng đen đang vượn tay múa. Chim già đầy, đầu hói như những ông thầy tu mặc áo xám, trầm tư rụt cổ nhìn xuống chân. Nhiều con chim rất lạ, to như con ngỗng đậu đến quần nhánh cây. Một con điêng điêng ngóc cổ lên mặt nước, thoạt trông tôi tưởng là một con rắn từ dưới nước cất đầu lên. Khi thuyền chúng tôi chèo đến gần, nó bèn ngụp xuống lặn mất. Chốc sau đã lại thấy nó nổi lên gần bờ, mỏ ngậm con tôm xanh gần bằng cổ tay còn đang vung râu cựa quậy. Tôi mê quá! Mà thằng Cò cũng mê như tôi. Hai đứa cùng ước: phải chi mình được dùng thuyền lại đây vài hôm để bắt chim thì phải biết! Chim từ những đầu tập trung về ở đây, nhiều không thể nói được! Ở đây, còn có rất nhiều giống chim lạ, không thấy bày bán ở chợ Mặt Trời. Chúng đậu thấp lắm, đứng dưới gốc cây có thể thò tay lên tổ nhặt trứng một cách dễ dàng.

(Trích “Đất rừng phương Nam” – Đoàn Giỏi)

**Câu 1:** Nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?

- A. Nghị luận
- B. Thuyết minh
- C. Tự sự
- D. Biểu cảm

**Câu 2:** Trong câu văn sau, từ ngữ nào là ngôn ngữ vùng miền?

“Hai đứa cùng ước: phải chi mình được dùng thuyền lại đây vài hôm để bắt chim thì phải biết!”

- A. Phải chi
- B. Dùng thuyền
- C. Vài hôm
- D. Bắt chim

**Câu 3:** Trong đoạn trích, tác giả sử dụng trình tự kể và miêu tả nào sau đây?

- A. Từ cụ thể đến khái quát
- B. Từ xa đến gần
- C. Từ dưới lên trên
- D. Từ trong ra ngoài

**Câu 4:** Đoạn trích trên tập trung kể và tả về đối tượng nào?

- A. Cuộc đi chơi thú vị của nhân vật tôi và Cò
- B. Chợ Mặt Trời
- C. Các loài chim ở đất rừng phương Nam
- D. Sông nước Cà Mau

**Câu 5:** Vị trí quan sát của người kể chuyện và miêu tả trong đoạn trích ở đâu?

- A. Từ trên khoang thuyền
- B. Tụ chợ Mặt Trời
- C. Từ trên bìa rừng
- D. Từ dưới gốc cây

**Câu 6:** Trong câu: “*Khi thuyền chúng tôi chèo đến gần, nó bèn ngụp xuống lặn mất*”, từ “nó” chỉ đối tượng nào?

- A. Chim già đã
- B. Con điêng điêng

C. Chim cồng cộc

D. Loài chim lạ

**Câu 7:** Xác định nội dung tương ứng với con chim điêng điếng trong đoạn văn

A. Đứng trong tổ vươn cánh như tượng những người vũ nữ bằng đồng đen đang vươn tay múa

B. Ngóc cổ lên mặt nước,... ngụp xuống lặn mất... nổi lên gần bờ, mò ngậm con tôm xanh gần bằng cổ tay còn đang vung râu cựa quậy

C. Chim cất cánh tua tủa bay lên, giống hệt đàn kiến từ lòng quả đất chui ra, bò li ti đen ngòm lên da trời

D. Đầu hói như những ông thầy tu mặc áo xám, trầm tư rụt cổ nhìn xuống chân

**Câu 8:** Xác định nội dung tương ứng với con chim già dầy trong đoạn văn

A. Đứng trong tổ vươn cánh như tượng những người vũ nữ bằng đồng đen đang vươn tay múa

B. Ngóc cổ lên mặt nước, ... ngụp xuống lặn mất... nổi lên gần bờ, mò ngậm con tôm xanh gần bằng cổ tay còn đang vung râu cựa quậy

C. Chim cất cánh tua tủa bay lên, giống hệt đàn kiến từ lòng quả đất chui ra, bò li ti đen ngòm lên da trời

D. Đầu hói như những ông thầy tu mặc áo xám, trầm tư rụt cổ nhìn xuống chân

**Câu 9 (1 điểm):** Đọc lại các câu văn có sử dụng các hình ảnh so sánh trong đoạn trích trên và cho biết tác dụng của việc sử dụng các hình ảnh so sánh đó.

**Câu 10 (1 điểm):** Viết đoạn văn khoảng 5 -7 câu nêu cảm nhận về bức tranh thiên nhiên vùng đất phương Nam được nhà văn Đoàn Giỏi khắc họa trong đoạn trích trên.

## **Phần II: TẠO LẬP VĂN BẢN (6 điểm)**

Viết đoạn văn ngắn nêu cảm nghĩ về người bà trong bài thơ *Tiếng gà trưa*

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I:****Câu 1 (0.25 điểm):**

Nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?

- A. Nghị luận
- B. Thuyết minh
- C. Tự sự
- D. Biểu cảm

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ đoạn trích, chú ý ngôn ngữ, cảm xúc của người kể chuyện

**Lời giải chi tiết:**

Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích là tự sự

=> Đáp án: C

**Câu 2 (0.25 điểm):**

Trong câu văn sau, từ ngữ nào là ngôn ngữ vùng miền?

“Hai đứa cùng ước: phải chi mình được dừng thuyền lại đây vài hôm để bắt chim thì phải biết!”

- A. Phải chi
- B. Dừng thuyền
- C. Vài hôm
- D. Bắt chim

**Phương pháp giải:**

Xác định từ ngữ địa phương

**Lời giải chi tiết:**

Từ “phải chi” là từ ngữ vùng miền

=> Đáp án: A

**Câu 3 (0.25 điểm):**

Trong đoạn trích, tác giả sử dụng trình tự kể và miêu tả nào sau đây?

- A. Từ cụ thể đến khái quát
- B. Từ xa đến gần
- C. Từ dưới lên trên
- D. Từ trong ra ngoài

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Trong đoạn trích, tác giả sử dụng trình tự kể và miêu tả từ xa đến gần

=> Đáp án: B

**Câu 4 (0.25 điểm):**

Đoạn trích trên tập trung kể và tả về đối tượng nào?

- A. Cuộc đi chơi thú vị của nhân vật tôi và Cò
- B. Chợ Mặt Trời
- C. Các loài chim ở đất rừng phương Nam
- D. Sông nước Cà Mau

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Đoạn trích tập trung kể và tả về các loài chim ở đất rừng phương Nam

=> Đáp án: C

**Câu 5 (0.25 điểm):**

Vị trí quan sát của người kể chuyện và miêu tả trong đoạn trích ở đâu?

- A. Từ trên khoang thuyền
- B. Tụ chợ Mặt Trời
- C. Từ trên bìa rừng
- D. Từ dưới gốc cây

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Vị trí quan sát của người kể chuyện và miêu tả trong đoạn trích từ trên khoang thuyền

=> Đáp án: A

**Câu 6 (0.25 điểm):**

Trong câu: “*Khi thuyền chúng tôi chèo đến gần, nó bèn ngụp xuống lặn mất*”, từ “nó” chỉ đối tượng nào?

- A. Chim già đây
- B. Con diêng điêng
- C. Chim cồng cộc
- D. Loài chim lạ

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Trong câu: “*Khi thuyền chúng tôi chèo đến gần, nó bèn ngụp xuống lặn mất*”, từ “nó” chỉ con diêng điêng

=> Đáp án: B

**Câu 7 (0.25 điểm):**

Xác định nội dung tương ứng với con diêng điêng trong đoạn văn:

- A. Đứng trong tổ vươn cánh như tượng những người vũ nữ bằng đồng đen đang vươn tay múa
- B. Ngóc cổ lên mặt nước,... ngụp xuống lặn mất... nổi lên gần bờ, mỏ ngậm con tôm xanh gần bằng cổ tay còn đang vung râu cựa quậy
- C. Chim cất cánh tua tủa bay lên, giống hệt đàn kiến từ lòng quả đất chui ra, bò li ti đen ngòm lên da trời
- D. Đầu hói như những ông thầy tu mặc áo xám, trằm tư rụt cổ nhìn xuống chân

**Phương pháp giải:**



Đọc kĩ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Con diều diều góc cổ lên mặt nước,... ngụp xuống lặn mất... nổi lên gần bờ, mỏ ngậm con tôm xanh gần bằng cổ tay còn đang vung râu cựa quậy

=> Đáp án: B

**Câu 8 (0.25 điểm):**

Xác định nội dung tương ứng với con chim già đãy trong đoạn văn

- A. Đứng trong tổ vươn cánh như tượng những người vũ nữ bằng đồng đen đang vươn tay múa
- B. Góc cổ lên mặt nước,... ngụp xuống lặn mất... nổi lên gần bờ, mỏ ngậm con tôm xanh gần bằng cổ tay còn đang vung râu cựa quậy
- C. Chim cất cánh tua tủa bay lên, giống hệt đàn kiến từ lòng quả đất chui ra, bò li ti đen ngòm lên da trời
- D. Đầu hói như những ông thầy tu mặc áo xám, trầm tư rụt cổ nhìn xuống chân

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Con chim già đãy đầu hói như những ông thầy tu mặc áo xám, trầm tư rụt cổ nhìn xuống chân

=> Đáp án: D

**Câu 9 (1 điểm):**

Đọc lại các câu văn có sử dụng các hình ảnh so sánh trong đoạn trích trên và cho biết tác dụng của việc sử dụng các hình ảnh so sánh đó.

**Phương pháp giải:**

Xác định biện pháp so sánh và cho biết tác dụng

**Lời giải chi tiết:**

- Hình ảnh các loài chim ở đất rừng phương Nam hiện lên sinh động, hấp dẫn.
- Giúp người đọc hình dung được đặc điểm và vẻ đẹp của từng loài chim nơi đây. Đồng thời, gợi cho người đọc tình cảm yêu mến vùng đất này.

- Câu văn giàu hình ảnh, sinh động, hấp dẫn, cuốn hút người đọc...

### Câu 10 (1 điểm):

Viết đoạn văn khoảng 5 - 7 câu nêu cảm nhận về bức tranh thiên nhiên vùng đất phương Nam được nhà văn Đoàn Giỏi khắc họa trong đoạn trích trên.

#### Phương pháp giải:

Từ đoạn trích, nêu cảm nhận của bản thân

#### Lời giải chi tiết:

- Bức tranh thiên nhiên vùng đất phương Nam hiện lên sinh động, có hồn qua cách cảm nhận, miêu tả rất tài hoa của nhà văn Đoàn Giỏi.

- Thiên nhiên nơi đây trù phú, có vẻ đẹp hoang dã. Đó là một vùng sông nước chằng chịt như mạng nhện giăng, với những rừng đước dựng lên cao ngất. Ở đó có rất nhiều các loài chim trú ngụ, mỗi loài có những đặc điểm, vẻ đẹp riêng hấp dẫn hồn người.

- Chim ở đây nhiều vô kể “cất cánh tua tủa bay lên giống đàn kiến từ lòng đất chui ra, bò li ti đen ngòm da trời”, “quang cảnh đàn chim bay lên giống như đám gió bốc tro tiền”, “bầy chim đen bay kín trời, vươn cổ dài như tàu bay cổ ngỗng lướt qua trên sông”, ... tất cả những hình ảnh đó làm sống dậy trong tâm hồn chúng ta niềm say mê, yêu thích vùng đất phương Nam của Tổ quốc.

- Lời kể ẩn tượng của tác giả về các loài chim nơi đây giúp chúng ta hiểu thêm về thế giới loài chim và cảm thấy tự hào, yêu quý thiên nhiên vùng đất phương Nam của đất nước mình.

- Qua đoạn trích, chúng ta cũng cảm nhận được tấm lòng yêu quý, sự hiểu biết tường tận và gắn bó gần gũi đến máu thịt của nhà văn Đoàn Giỏi với vùng đất này.

### Phần II:

Viết đoạn văn ngắn nêu cảm nghĩ về người bà trong bài thơ *Tiếng gà trưa*

#### Phương pháp giải:

Nêu cảm nghĩ của em

#### Lời giải chi tiết:

Người chiến sĩ trên chặng đường hành quân xa khi dừng chân bên thôn xóm bỗng nghe tiếng gà nhảy ổ quen thuộc người chiến sĩ lại nhớ về kí ức và tuổi thơ đẹp đẽ bên người bà thân



yêu. Tiếng gà trưa gợi lại bao kỉ niệm đẹp thời thơ ấu sống với tình yêu thương của người bà. Tiếng bà mắng, hình ảnh bà lo lắng khi trời rét lo cho đàn gà, gà mái mơ, ổ rom hồng, tay bà khum soi trứng, bóng dáng của bà, những hình ảnh trên đã sống lại trong người chiến sĩ về hình ảnh người bà thân yêu và hết mực yêu thương người cháu của mình. Người bà luôn chăm lo đàn gà, vất vả tần tảo sớm hôm để nuôi cháu trưởng thành như ngày hôm nay, trong lòng người cháu bỗng tuôn trào cảm xúc và sự biết ơn những hi sinh cao cả từ người bà thân yêu. Tiếng gà gáy và hình ảnh người bà đã thôi thúc và trở thành động lực để người cháu chiến đấu vì lòng yêu đất nước, vì xóm làng thân thuộc, vì người bà và vì những kỉ niệm tuổi thơ đã từng gắn bó. Tiếng gà trưa lời thơ nhẹ nhàng kết hợp tự sự, kể lại những kỉ niệm từ tiếng gà gây lên một cảm xúc lắng đọng, xúc động trong tâm hồn người đọc. Bài thơ cũng chính là tình yêu của người cháu đối với người bà, đồng thời là tình yêu làng xóm yêu quê hương đất nước của người cháu.

**Loigiaihay.com**